

TÀI NGUYÊN THÔNG TIN SỐ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC THƯ VIỆN TỈNH, THÀNH PHỐ Ở VIỆT NAM

TS Nguyễn Văn Thiên, ThS Lê Thị Thúy Hiền
Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

Tóm tắt: Bài viết xác định khái niệm tài nguyên thông tin số; Phân tích đặc điểm của thư viện tỉnh, thành phố ở Việt Nam và sự cần thiết phát triển tài nguyên thông tin số; Đề xuất một số giải pháp tăng cường phát triển tài nguyên thông tin số trong các thư viện tỉnh, thành phố ở Việt Nam.

Từ khóa: Tài nguyên thông tin số; khái niệm; vai trò; thư viện tỉnh; thư viện thành phố.

DIGITAL INFORMATION RESOURCES AT PROVINCIAL LIBRARIES IN VIETNAM

Abstract: This article defines the concept of digital information resources; analyzes the characteristics of provincial and city libraries in Vietnam and the necessity of developing digital information resources; and proposes several solutions to enhance the development of digital information resources in provincial and city libraries in Vietnam.

Keywords: Digital information resources; concept; role; provincial library; city library.

MỞ ĐẦU

Trong những năm gần đây, xác định được vai trò to lớn của thư viện trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đặc biệt là trong bối cảnh xã hội thông tin - nền kinh tế tri thức, cách mạng công nghiệp 4.0, Đảng, Chính phủ Việt Nam đã có những chỉ đạo rất quyết liệt trong việc tăng cường ứng dụng những thành tựu của khoa học và công nghệ vào các lĩnh vực phát triển đất nước trong đó có lĩnh vực thông tin thư viện.

Trong lĩnh vực thông tin thư viện, ngày 11 tháng 2 năm 2021, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 206/QĐ-TTg [1] phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số ngành Thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, với mục tiêu hướng đến là: “Ứng dụng mạnh mẽ, toàn diện công nghệ thông tin, nhất là công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các thư viện và hình thành mạng lưới thư viện hiện đại; bảo đảm cung ứng dịch vụ đáp ứng nhu cầu của người sử dụng; thu hút đông đảo người dân quan tâm, sử dụng

dịch vụ thư viện, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập”.

Các thư viện tỉnh, thành phố ở Việt Nam thuộc hệ thống thư viện công cộng có vai trò rất quan trọng trong việc cung cấp thông tin, tài liệu, phát triển văn hóa đọc, nâng cao trình độ dân trí, phục vụ đông đảo nhân dân. Trong những thập niên gần đây, hệ thống thư viện này đã có những bước phát triển theo hướng hiện đại. Tuy nhiên, trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ như hiện nay, để có thể hoàn thành tốt nhất chức năng nhiệm vụ của mình, cũng như thực hiện thành công các mục tiêu của chuyển đổi số, các thư viện tỉnh, thành phố cần có nhiều đổi mới, trong đó, việc tăng cường phát triển tài nguyên thông tin số (TNTTS) là nhiệm vụ quan trọng có tính quyết định.

1. KHÁI NIỆM TÀI NGUYÊN THÔNG TIN SỐ

Ngày nay, thuật ngữ tài nguyên thông tin đang được sử dụng ngày càng phổ biến. Theo khoản 3 Điều 3 Luật Thư viện năm 2019, “Tài nguyên thông tin là tập hợp các loại hình

tài liệu, dữ liệu gồm tài liệu in, tài liệu viết tay, tài liệu nghe, nhìn, tài liệu số, tài liệu vi dạng gồm vi phim, vi phiếu, tài liệu đặc biệt cho người khuyết tật và tài liệu, dữ liệu khác” [2].

Về thông tin số tại Việt Nam, Luật Công nghệ thông tin [3] xác định “Thông tin số là thông tin được tạo lập bằng phương pháp dùng tín hiệu số”. Theo đó, thông tin số là thông tin được tạo lập từ các thiết bị kỹ thuật số, được lưu trữ dưới dạng các tín hiệu số, được xử lý, chuyển tải (trao đổi) giữa các thiết bị kỹ thuật số thông qua môi trường mạng hoặc môi trường khác.

Trên thế giới, khái niệm TNTTS đã được các nhà khoa học đề cập từ khá sớm. Theo Udayan Bhattacharya [10], TNTTS có thể được định nghĩa là tài liệu mang thông tin có sẵn dưới dạng kỹ thuật số. Nó bao gồm bất kỳ tài liệu nào của con người ở dạng số đều có thể được gọi là TNTTS. Tiếp cận từ phương diện liên quan đến quản trị thông tin trong thư viện, các nhà khoa học Christine Borgman [6]; Chowdhury, G [5] đã đưa ra khái niệm về “tài nguyên số”, bao gồm các tài liệu điện tử, cơ sở dữ liệu khoa học và các dịch vụ số mà thư viện và cơ quan thông tin có thể cung cấp cho người dùng.

Tổng hợp các quan điểm trên, bài viết này xác định TNTTS là các dạng thông tin được lưu trữ, quản lý và truy cập dưới dạng số. Nó bao gồm tất cả các loại tài liệu và dữ liệu mà người dùng có thể truy cập thông qua các hệ thống máy tính, mạng internet, hoặc các thiết bị số khác. TNTTS có thể bao gồm nhiều dạng khác nhau như văn bản, âm thanh, hình ảnh, video, và các dữ liệu số khác. Tiếp cận từ lĩnh vực thông tin-thư viện, TNTTS được hiểu là tất cả các loại tài liệu và dữ liệu mà thư viện thu thập, tổ chức, quản lý và cung cấp dưới dạng số hóa hoặc được tạo ra ban đầu ở dạng số. Đây là một phần quan trọng trong nguồn lực thông tin và dịch vụ của thư viện hiện đại, nhằm đáp ứng nhu cầu truy cập thông tin nhanh chóng, tiện lợi của người sử dụng.

Những đặc điểm chính của TNTTS bao gồm:

- Khả năng truy cập nhanh chóng và linh hoạt: người dùng có thể truy cập tài nguyên mọi lúc, mọi nơi, không bị phụ thuộc vào yếu tố không gian, thời gian chỉ với một thiết bị kết nối internet.

- Khả năng lưu trữ lớn: so với các tài liệu in ấn truyền thống, TNTTS có thể được lưu trữ với khối lượng lớn mà không chiếm quá nhiều không gian vật lý.

- Tính tương tác cao: các tài nguyên số có thể cung cấp khả năng tương tác cao, chẳng hạn như khả năng tìm kiếm, truy xuất dữ liệu nhanh chóng, hoặc tùy chỉnh hiển thị thông tin theo nhu cầu của người sử dụng.

- Dễ dàng sao chép và chia sẻ: tài nguyên số có thể dễ dàng được sao chép và chia sẻ thông qua các hệ thống mạng, mở rộng khả năng tiếp cận thông tin.

2. ĐẶC ĐIỂM CỦA THƯ VIỆN TỈNH, THÀNH PHỐ TẠI VIỆT NAM

Thư viện tỉnh, thành phố là những thư viện được quản lý bởi các cơ quan chính quyền địa phương, có chức năng phục vụ nhu cầu thông tin, văn hóa và giải trí cho cộng đồng dân cư tại các khu vực đó. Thư viện tỉnh, thành phố đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển tri thức, bảo tồn văn hóa, và cung cấp các dịch vụ thông tin đa dạng cho nhiều đối tượng khác nhau. Tại Việt Nam, theo Luật Thư viện [2], các thư viện tỉnh, thành phố thuộc hệ thống thư viện công cộng, cũng theo Luật này, đây là hệ thống thư viện có tài nguyên thông tin tổng hợp phục vụ nhân dân. So với các hệ thống thư viện khác, thư viện tỉnh, thành phố có nhiều đặc điểm riêng, trong đó tập trung ở những điểm chính sau:

Về người sử dụng thư viện

Thư viện tỉnh, thành phố có đối tượng người sử dụng với quy mô lớn và thành phần đa dạng: từ thiếu nhi, học sinh, sinh viên, đến các nhà nghiên cứu, giáo viên, người lao động, người cao tuổi và người khuyết tật. Trình độ của từng nhóm người sử dụng này cũng ở các mức độ khác nhau, chính vì vậy, nhu cầu thông tin, tài liệu của họ cũng rất đa

dạng. Về mặt địa lý, so với nhiều hệ thống thư viện khác, người sử dụng của thư viện tỉnh, thành phố phân tán trên một địa bàn rộng lớn, thường là trong phạm vi một tỉnh.

Về nguồn lực thông tin

Để đáp ứng nhu cầu đa dạng của nhiều đối tượng người sử dụng, thư viện tỉnh, thành phố thường có nguồn lực thông tin đa dạng, phong phú. Sự đa dạng, phong phú này thể hiện ở cả phương diện nội dung và hình thức. Về phương diện nội dung, nguồn lực thông tin trong thư viện tỉnh, thành phố thuộc nhiều lĩnh vực khoa học khác nhau như, văn hóa, lịch sử, nghệ thuật, khoa học và công nghệ,... Về hình thức nguồn lực thông tin có sự phong phú, đa dạng gồm nhiều loại hình khác nhau như sách, tạp chí, báo, tài liệu số, tài liệu dành cho người khuyết tật và các nguồn thông tin khác. Bên cạnh đó, trong cơ cấu nguồn lực thông tin của các thư viện tỉnh, thành phố thường có một số lượng lớn tài liệu địa chí bao gồm các loại tài liệu đặc thù của địa phương, ví dụ như tài liệu lịch sử, văn hóa dân gian, phong tục tập quán của địa phương đó.

Về sản phẩm và dịch vụ thông tin

Sản phẩm và dịch vụ thông tin trong các thư viện tỉnh, thành phố có sự phong phú, đa dạng. Với đối tượng người sử dụng đa dạng về trình độ, để có thể đáp ứng tốt nhu cầu của họ, các thư viện tỉnh, thành phố thường tạo lập một hệ thống các sản phẩm và cung cấp nhiều loại hình dịch vụ khác nhau cho phù hợp với mỗi nhóm người sử dụng.

Về chức năng nhiệm vụ

Thư viện tỉnh, thành phố có nhiều đặc thù về chức năng nhiệm vụ, Luật Thư viện ban hành năm 2019 [2] có quy định Thư viện tỉnh, thành phố thực hiện chức năng chung được quy định trong điều 4 của Luật này và nhiều chức năng, nhiệm vụ khác được quy định trong điều 11 như:

- Thu thập tài liệu cổ, quý hiếm; tài nguyên thông tin về tiếng nói, chữ viết của người dân tộc thiểu số; tài nguyên thông tin của địa phương và về địa phương.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu, thư viện số về địa phương; phổ biến tài nguyên thông tin phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

- Hỗ trợ, hướng dẫn, trang bị kỹ năng tìm kiếm, khai thác và sử dụng thông tin cho người sử dụng thư viện.

- Tổ chức khu vực đọc phục vụ trẻ em, người khuyết tật.

- Tham gia xây dựng thư viện công cộng huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương thư viện công cộng xã, phường, thị trấn.

- Tổ chức thư viện lưu động, luân chuyển tài nguyên thông tin, tiện ích thư viện.

- Tổ chức triển lãm và hoạt động khác nhằm phát triển văn hóa đọc.

- Thực hiện liên thông với thư viện trong nước và nước ngoài.

- Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho thư viện trên địa bàn theo phân công và thực hiện nhiệm vụ khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao.

Qua những phân tích trên đây, có thể thấy so với các hệ thống thư viện khác, thư viện tỉnh, thành phố có nhiều đặc điểm riêng. Những khác biệt này đặt ra nhiều vấn đề cần giải quyết đối với các thư viện tỉnh, thành phố trong việc thực hiện tốt các chức năng nhiệm vụ của mình cũng như trong việc đạt được các mục tiêu của chuyển đổi số.

3. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC PHÁT TRIỂN TÀI NGUYÊN THÔNG TIN SỐ TRONG CÁC THƯ VIỆN TỈNH, THÀNH PHỐ TẠI VIỆT NAM

Trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ như hiện nay, để có thể hoàn thành tốt sứ mệnh, chức năng nhiệm vụ của mình, các thư viện tỉnh, thành phố cần có sự đổi mới, đầu tư về nhiều mặt. Trong đó, việc tăng cường, phát triển TNTTS có ý nghĩa mang tính quyết định. Phát triển TNTTS sẽ giúp các thư viện tỉnh, thành phố thực hiện thành công mục tiêu chuyển đổi số cũng như đạt được các chỉ số đã xác định trong đề án “Chương trình chuyển đổi số ngành Thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” [1] đã được Chính phủ

phê duyệt. Trong đó, các chỉ số đã được xác định rất cụ thể như: “100% thư viện có vai trò quan trọng, thư viện công cộng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thư viện đại học và thư viện chuyên ngành ở trung ương có trang thông tin điện tử cung cấp dịch vụ trực tuyến, tích hợp với thành phần dữ liệu mở của Hệ tri thức Việt số hóa”; “70% tài liệu cổ, quý hiếm và bộ sưu tập tài liệu có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học do các thư viện có vai trò quan trọng thu thập và quản lý được số hóa”.

Bên cạnh đó, việc đầu tư và phát triển tài nguyên số không chỉ giúp thư viện tỉnh, thành phố duy trì vai trò là trung tâm thông tin và văn hóa, mà còn góp phần vào sự phát triển toàn diện của cộng đồng địa phương trong thời đại số. Điều này được thể hiện từ các phương diện sau:

Thứ nhất, phát triển TNTTS giúp người sử dụng trong các thư viện tỉnh, thành phố mở rộng khả năng tiếp cận thông tin. Tài nguyên thông tin số giúp người dân trong tỉnh, thành phố truy cập thông tin một cách linh hoạt mà không bị giới hạn bởi không gian và thời gian mở cửa của thư viện. Thông qua internet, người dùng có thể truy cập các sách điện tử, báo chí, tạp chí khoa học và các tài liệu số hóa từ bất cứ đâu, sử dụng các thiết bị như máy tính, điện thoại thông minh hay máy tính bảng. Tài nguyên số với sự phong phú về hình thức sẽ hỗ trợ người dùng ở nhiều lứa tuổi, ngành nghề khác nhau, từ học sinh, sinh viên đến giáo viên, nhà nghiên cứu, và cả người lao động. Điều này đặc biệt phù hợp với sự đa dạng về đối tượng người dùng trong thư viện tỉnh, thành phố.

Thứ hai, phát triển TNTTS giúp các thư viện tỉnh, thành phố cải thiện chất lượng dịch vụ thư viện theo hướng tương tác qua môi trường mạng, đưa dịch vụ đến cho người dùng thay vì tổ chức dịch vụ để người dùng đến sử dụng. Thư viện tỉnh, thành phố có thể triển khai các dịch vụ cung cấp TNTTS, giúp người dùng có thể đọc sách ngay trên thiết bị

của họ mà không cần trực tiếp đến thư viện. Việc này giúp tối ưu hóa thời gian và thuận tiện cho người dùng. Việc thay đổi không gian tương tác này rất hữu ích cho người sử dụng của thư viện tỉnh, thành phố. Bởi, người sử dụng thư viện tỉnh, thành phố thường sinh sống, định cư trong một địa bàn rộng lớn, xa thư viện. TNTTS giúp nâng cao chất lượng dịch vụ trong các thư viện tỉnh, thành phố theo hướng tăng cường tính tương tác. TNTTS cho phép người dùng dễ dàng tìm kiếm, tra cứu thông tin trong các cơ sở dữ liệu trực tuyến. Thư viện có thể cung cấp các công cụ tìm kiếm thông minh, giúp cá nhân hóa việc truy cập tài liệu, hoặc phát triển các ứng dụng quản lý thư viện để hỗ trợ người dùng tra cứu và sử dụng tài liệu dễ dàng hơn.

Thứ ba, phát triển TNTTS giúp các thư viện tỉnh, thành phố bảo tồn và phát huy tốt nhất giá trị của nguồn tài liệu địa phương. Các thư viện tỉnh, thành phố thường có các bộ sưu tập tài liệu địa phương, bao gồm sách, bản thảo, tài liệu lịch sử hoặc các tư liệu văn hóa đặc thù. Việc số hóa các tài liệu này giúp bảo tồn chúng một cách lâu dài, đồng thời chia sẻ rộng rãi hơn đến công chúng, kể cả những người ở xa hoặc không có điều kiện tiếp cận trực tiếp với tài liệu gốc. Bên cạnh đó, TNTTS còn giúp các thư viện tỉnh, thành phố phát triển bộ sưu tập tài liệu số đặc thù, đáp ứng các chức năng, nhiệm vụ được giao. Các thư viện có thể xây dựng các bộ sưu tập số đặc biệt về văn hóa, lịch sử, con người, phong tục tập quán của địa phương, góp phần bảo tồn và quảng bá các giá trị văn hóa của tỉnh, thành phố mình.

Thứ tư, phát triển TNTTS tạo tiền đề để các thư viện tỉnh, thành phố tăng cường khả năng hợp tác và liên kết, chia sẻ thông tin. Trong bối cảnh khoa học công nghệ phát triển mạnh mẽ với những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 như hiện nay, hoạt động của thư viện nói chung và thư viện tỉnh, thành phố nói riêng đều phải dựa trên nền tảng dữ liệu lớn. Chính vì vậy, việc hợp tác, liên kết, chia

sẽ thông tin giữa các thư viện đang là xu hướng tất yếu. Trong Luật Thư viện năm 2019, liên thông thư viện được quy định là nguyên tắc của hoạt động thư viện. TNTTS được tổ chức trong các bộ sưu tập chuẩn hóa sẽ tạo tiền đề để các thư viện tỉnh, thành phố có thể tham gia vào các mạng lưới thư viện hoặc hệ thống liên thư viện, giúp chia sẻ TNTTS giữa các cơ sở thư viện khác nhau trong cả nước hoặc quốc tế. Điều này một mặt giúp các thư viện tăng cường khả năng đáp ứng thông tin cho người sử dụng, mặt khác giúp các thư viện giảm được ngân sách đầu tư cho nguồn lực thông tin. TNTTS được tổ chức sẽ giúp cho các thư viện tỉnh, thành phố mở rộng phạm vi hoạt động của mình thông qua việc hợp tác hỗ trợ với các tổ chức giáo dục, đào tạo trên địa bàn địa phương. Thư viện tỉnh, thành phố có thể liên kết với các tổ chức giáo dục, trường học, viện nghiên cứu trong tỉnh để cung cấp nguồn TNTTS cho học sinh, sinh viên và giảng viên.

Thứ năm, phát triển TNTTS sẽ giúp cho các thư viện tỉnh, thành phố nâng cao hiệu quả quản lý và tổ chức tài liệu. TNTTS với những thay đổi trong phương thức thu thập, xử lý, tổ chức và phân phối sẽ giúp các thư viện quản lý tốt hơn khối lượng lớn tài liệu. Việc sử dụng các phần mềm quản lý thư viện điện tử giúp tiết kiệm thời gian trong việc nhập dữ liệu, tra cứu, theo dõi và bảo quản tài liệu. Điều này cũng hỗ trợ thư viện tỉnh, thành phố trong việc quản lý quyền truy cập, phân quyền sử dụng và bảo mật tài liệu. Bên cạnh đó, các công cụ phân tích số liệu trong quản lý tài nguyên số giúp thư viện dễ dàng theo dõi hành vi của người dùng, từ đó giúp cải thiện chất lượng dịch vụ. Thư viện tỉnh, thành phố có thể biết được tài liệu nào được sử dụng nhiều nhất, nhóm người dùng nào có nhu cầu cao nhất, từ đó xây dựng chiến lược phát triển tài liệu và dịch vụ hiệu quả hơn.

Thứ sáu, tăng cường TNTTS trong các thư viện tỉnh, thành phố giúp phát triển, nâng cao năng lực số cho cộng đồng. Trong

bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ như hiện nay, năng lực số là vấn đề đang được quan tâm. Quá trình các thư viện phổ biến TNTTS thông qua các hệ thống quản trị của mình đã góp phần nâng cao năng lực số cho cộng đồng. Người dân được tiếp cận với các hệ thống quản trị TNTTS để tìm kiếm, khai thác thông tin với những hướng dẫn cụ thể của thư viện. Điều này đã giúp họ phát triển nhiều kỹ năng trong năng lực thông tin, trong đó có nhiều nhóm năng lực quan trọng như: năng lực sử dụng công nghệ; năng lực tìm kiếm, sử dụng thông tin số; năng lực đánh giá thông tin,...

4. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT NHẪM TĂNG CƯỜNG PHÁT TRIỂN TÀI NGUYÊN THÔNG TIN SỐ TRONG CÁC THƯ VIỆN TỈNH, THÀNH PHỐ TẠI VIỆT NAM

Để tăng cường phát triển TNTTS các thư viện tỉnh, thành phố, cần thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, nghiên cứu này đưa ra một số đề xuất sau:

- Tăng cường số hóa tài liệu truyền thống

Tăng cường số hóa, chuyển đổi các tài liệu truyền thống sang dạng số là giải pháp các thư viện tỉnh, thành phố nên xem xét áp dụng, triển khai. Để thực hiện được giải pháp này, các thư viện tỉnh, thành phố cần xây dựng kế hoạch dài hạn để số hóa tài liệu in ấn hiện có, đặc biệt là những tài liệu quý hiếm, tài liệu địa phương và các tài liệu có giá trị nghiên cứu cao. Việc này cần sự đầu tư về công nghệ và kỹ thuật để đảm bảo chất lượng số hóa và bảo quản tài liệu gốc. Bên cạnh đó, các thư viện tỉnh, thành phố cần sử dụng các công nghệ số hóa tiên tiến như máy quét có độ phân giải cao, phần mềm nhận dạng ký tự quang học (OCR) và hệ thống quản lý dữ liệu số chuẩn hóa để đảm bảo tài liệu số hóa có chất lượng tốt và dễ dàng truy xuất. Thực hiện đồng bộ các yêu cầu này sẽ không chỉ giúp cho các thư viện tỉnh, thành phố tăng cường nguồn TNTTS mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho việc khai thác, sử dụng cũng như bảo quản TNTTS.

Trong quá trình triển khai số hóa tài liệu, các thư viện nói chung và thư viện tỉnh, thành phố nói riêng sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn. Trong đó, vấn đề rào cản về bản quyền và quyền sở hữu trí tuệ là một vấn đề phức tạp và khó khăn nhất. Điều này liên quan đến việc tuân thủ các quy định pháp lý và bảo vệ quyền lợi của tác giả và người sở hữu bản quyền, bao gồm quyền sao chép, phân phối, hiển thị công khai, và tạo ra các tác phẩm phái sinh. Khi thư viện muốn số hóa tài liệu, cần phải kiểm tra kỹ lưỡng tình trạng bản quyền của từng tác phẩm. Như đã phân tích trong phần 2 của bài viết này, các thư viện tỉnh, thành phố thường sở hữu kho tài liệu lớn và đa dạng, bao gồm sách, bản thảo, báo chí, tài liệu địa chí, và tài liệu hành chính. Nhiều tài liệu trong số này, đặc biệt là các tài liệu địa chí, tài liệu quý hiếm đã hết thời hạn bảo hộ bản quyền và thuộc về phạm vi công cộng. Những tài liệu này có thể được số hóa mà không cần xin phép. Đây là một lợi thế khá lớn của các thư viện tỉnh, thành phố so với các hệ thống thư viện khác, cần được khai thác tốt để tăng cường nguồn CNTT.

- Tăng cường hợp tác và chia sẻ tài nguyên thông tin số

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, hoạt động của các thư viện nói chung, thư viện tỉnh, thành phố nói riêng cần dựa trên một nền tảng dữ liệu lớn. Các thư viện không hoạt động độc lập mà liên kết hợp tác, chia sẻ thông tin với nhau như một hệ sinh thái. Mô hình này không chỉ đang phổ biến trên thế giới mà ngay tại Việt Nam, một số hệ thống thư viện đã hợp tác, kết nối liên thông với nhau nhằm chia sẻ tài nguyên thông tin đặc biệt là CNTT. Ví dụ, trong hệ thống thư viện đại học, với sự đồng thuận của các trường đại học, một Trung tâm kết nối tri thức số đã được thiết lập theo mô hình thư viện số dùng chung. Với đầu mối là Viện nghiên cứu và phát triển tri thức số (IDK), đến thời điểm hiện tại (2024), thư viện số dùng chung đã kết

nối liên thông được 93 thành viên gồm các thư viện trường đại học. Mô hình này đã giúp các thư viện đại học tăng cường CNTT thông qua việc kết nối, liên thông và chia sẻ dữ liệu.

Từ thực tiễn trên, đối với các thư viện tỉnh, thành phố đã thiết lập được hệ thống thư viện số nên cần nhắc áp dụng giải pháp kết nối liên thông tạo lập thư viện số dùng chung. Mô hình này được thiết lập sẽ không chỉ giúp các thư viện đã có hệ thống thư viện số tăng cường CNTT, mà ngay cả những thư viện chưa xây được thư viện số cũng có thể khai thác hệ thống dùng chung để phục vụ người sử dụng của mình. Bên cạnh đó giải pháp tăng cường tham gia các mạng lưới liên thư viện số cũng rất cần được áp dụng. Thư viện tỉnh, thành phố nên tích cực tham gia vào các hệ thống liên thư viện trong nước và quốc tế để chia sẻ tài nguyên số, giúp mở rộng nguồn CNTT phục vụ người dùng. Ví dụ, việc hợp tác với các trường đại học, cùng phát triển các bộ sưu tập tài liệu số trong hệ thống thư viện số dùng chung. Giải pháp này, một mặt giúp các thư viện tỉnh, thành phố có thể phổ biến rộng rãi các CNTT của mình tới cộng đồng, mặt khác giúp các thư viện có cơ hội tăng cường CNTT của mình thông qua việc khai thác trao đổi sách điện tử, tài liệu nghiên cứu và cơ sở dữ liệu học thuật với các thư viện khác.

- Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ

Nâng cấp cơ sở hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông cũng là giải pháp các thư viện tỉnh, thành phố cần áp dụng. Trong một khảo sát được thực hiện bởi Khoa Thông tin-Thư viện Trường Đại học Văn hóa Hà Nội tại các thư viện tỉnh, thành phố ở Việt Nam cho thấy, nhiều thư viện tỉnh, thành phố chưa có cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đủ mạnh để đáp ứng nhu cầu phát triển cũng như quản trị CNTT. Những khó khăn chủ yếu tập trung vào các vấn đề sau:

Về trang thiết bị và công nghệ, nhiều thư viện vẫn sử dụng các thiết bị cũ, không đủ khả

năng đáp ứng nhu cầu quét và số hóa tài liệu với khối lượng lớn. Điều này làm chậm tiến độ chuyển đổi số và ảnh hưởng đến chất lượng tài liệu số hóa.

Bên cạnh đó là những hạn chế của hệ thống máy tính, đặc biệt là hệ thống máy chủ. Ngoại trừ một số thư viện lớn, được đầu tư từ một số dự án, còn lại đa số các thư viện tỉnh, thành phố cho biết hệ thống máy chủ có nhiều tồn tại cả về số lượng và cấu hình.

Về hệ thống quản lý, thiếu các hệ thống phần mềm quản trị TNTTS, nhiều thư viện chưa có hệ thống phần mềm quản trị TNTTS, hoặc có nhưng đã lạc hậu không còn đáp ứng để tạo lập, quản trị TNTTS trong giai đoạn hiện nay.

Để phát triển cũng như quản trị tốt TNTTS, các thư viện tỉnh, thành phố cần phải có sự đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông hiện đại. Trong đó chú trọng đến: Hệ thống máy chủ và các trang thiết bị công nghệ số hóa chuyên dụng; Hệ thống phần mềm để tạo lập và quản trị TNTTS.

KẾT LUẬN

Trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra trên toàn cầu, việc phát triển TNTTS trong các thư viện tỉnh, thành phố ở Việt Nam là điều không thể thiếu. Điều này không chỉ đáp ứng các yêu cầu của chương trình chuyển đổi số ngành thư viện mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao năng lực phục vụ cộng đồng và mở rộng khả năng tiếp cận thông tin cho mọi tầng lớp dân cư. Sự phát triển của TNTTS mang lại nhiều lợi ích thiết thực, từ việc cải thiện chất lượng dịch vụ thư viện, mở rộng phạm vi hợp tác, đến bảo tồn và phát huy giá trị của các tài liệu địa phương.

Để đạt được những mục tiêu này, các thư viện tỉnh, thành phố cần tăng cường đầu tư vào việc số hóa tài liệu, đặc biệt là những tài liệu quý hiếm và có giá trị lịch sử, văn hóa. Đồng thời, các thư viện cần tập trung xây

dựng các hệ thống quản lý TNTTS hiệu quả và thúc đẩy sự liên kết, hợp tác trong và ngoài nước. Chỉ khi làm được điều này, các thư viện tỉnh, thành phố mới có thể hoàn thành tốt sứ mệnh cũng như mục tiêu chuyển đổi số, đồng thời đóng góp vào sự phát triển bền vững và toàn diện của xã hội trong kỷ nguyên số.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quyết định số 206/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (2021). Phê duyệt "Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".
2. Luật số 46/2019/QH14 của Quốc hội (2019). Luật Thư viện.
3. Luật số 67/2006/QH11 của Quốc hội (2006). Luật Công nghệ thông tin.
4. Arms W. Y. (2013). Digital Libraries, MIT Press, Cambridge.
5. Chowdhury, G. (2004). Access to information in digital libraries: users and digital divide. In: International Conference on Digital Libraries, 27-27 Feb 2004, New Delhi, India.
6. Christine Borgman (2000). From Gutenberg to the Global Information Infrastructure: Access to Information in the Networked World; Digital Libraries and Electronic Publishing; MIT Press.
7. Dania Bilal (2014). Library Automation: Core Concepts and Practical Systems Analysis, Libraries Unlimited, California.
8. Ian H. Witten, David Bainbridge (2013). How to Build a Digital Library, Morgan Kaufman, San Francisco.
9. Johnson, P. (2018). Fundamentals of Collection Development and Management; ALA Editions Publisher; Chicago.
10. Udayan Bhattacharya (2007). Digital Information Resources and Digital Information Literacy: A Symbiotic Approach; INFLIBNET Centre; 7-Dec-2007.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 8-12-2024;
Ngày phản biện đánh giá: 16-12-2024;
Ngày chấp nhận đăng: 15-01-2025).